TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1- P**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 15/2025/QĐST-HNGĐ	*Ph, ngày 22 tháng 7 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 04/2025/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2025 giữa:

- Nguyên đơn: **Anh Hà Minh T, sinh năm 1991.**

Địa chỉ: Khu 6, xã T, tỉnh P

- Bị đơn: **Chị Trần Thị Thảo Ng, sinh năm 1994.**

Địa chỉ: Tổ 3, phường T, tỉnh P.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, khoản 1, 2 Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hà Minh T và chị Trần Thị Thảo Ng.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Hà Minh T và chị Trần Thị Thảo Ng có 01 con chung là Hà Thảo Ngân, sinh ngày 29/8/2021. Ly hôn anh T, chị Ng thống nhất thỏa thuận: Giao cho chị Ng được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung đến khi thành niên lao động tự túc được. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh T và chị Ng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Ng cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh T trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung và công sức đóng góp: Anh Hà Minh T và chị Trần Thị Thảo Ng đều xác định không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

3. Về án phí: Anh Hà Minh T tự nguyện xin chịu toàn bộ 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận anh T đã nộp 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000010 ngày 08/7/2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh P. Anh T được trả lại 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tạm ứng án phí đã nộp.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật Ngy sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 1- P;
- THADS tỉnh P;
- UBND P. T, T. P;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Đào Thị H